

Số: 93/2025/QĐST-HNGĐ

Yên Sơn, ngày 07 tháng 5 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 39/2025/TLST- HNGĐ ngày 27 tháng 02 năm 2025, giữa:

* *Nguyên đơn*: Bà **Ngải Thị D**, sinh năm 1982;

Địa chỉ: Thôn B, xã T, huyện YS, tỉnh Tuyên Quang

* *Bị đơn*: Ông **Nguyễn Văn B**, sinh năm 1969;

Địa chỉ: Thôn B, xã T, huyện YS, tỉnh Tuyên Quang

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự. Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 4 năm 2025;

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 4 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Ngải Thị D và ông Nguyễn Văn B (*Giấy chứng nhận kết hôn số 11, quyển số 01 ngày 24/3/2003 tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện YS, tỉnh Tuyên Quang*).

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về con chung*: Bà Ngải Thị D và ông Nguyễn Văn B đều xác nhận có 02 con chung là cháu Nguyễn Anh T, sinh ngày 15/12/2003 và cháu Nguyễn Hoàng B1, sinh ngày 19/4/2009.

Ông bà thống nhất thoả thuận: Giao con chung là cháu Nguyễn Hoàng B1, sinh ngày 19/4/2009 cho ông Nguyễn Văn B là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm

sóc, giáo dục. Bà Ngải Thị D không phải cấp dưỡng nuôi con chung và có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở. Cháu Nguyễn Anh T đã đủ tuổi trưởng thành, có khả năng lao động nên không đề nghị Tòa án giải quyết.

- *Về đất đai, tài sản chung*: Bà Ngải Thị D và ông Nguyễn Văn B đều xác định ông bà tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về công nợ chung*: Bà Ngải Thị D và ông Nguyễn Văn B đều xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí*: Bà Ngải Thị D tự nguyện chịu án phí ly hôn sơ thẩm, số tiền là 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002306 ngày 27/02/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang, trả lại cho bà Ngải Thị D số tiền tạm ứng án phí còn lại là 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*). Ông Nguyễn Văn B không phải chịu án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND huyện Yên Sơn;
- Chi cục THADS huyện Yên Sơn;
- UBND xã Tứ Quận, huyện Yên Sơn;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Quan Thị Thu Trang